

Số: 01/PA-UBND

Kbang, ngày 28 tháng 05 năm 2016

PHƯƠNG ÁN

Huy động đóng góp làm đường giao thông ven đô giai đoạn III,
(Giai đoạn 2016-2020)

I. Căn cứ xây dựng, mục đích, yêu cầu

1. Những căn cứ xây dựng phương án:

- Căn cứ Nghị định 24/1994/NĐ-CP ngày 16/4/1994 của Chính phủ về việc “Ban hành quy chế tổ chức huy động, quản lý và huy động các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của xã, thị trấn”; Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 02/3/2011 của ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc “Quy định mức hỗ trợ kinh phí làm đường giao thông nông thôn và giao thông ven đô”.

- Căn cứ bảng công bố giá vật liệu xây dựng số 01/2015/CBGVL-LS ngày 12/01/2015 của Liên sở xây dựng – Tài chính tỉnh Gia lai; văn bản số 170/HD-SXD ngày 15/3/2016 của Sở xây dựng tỉnh Gia Lai “Điều chỉnh đơn giá nhân công”,

- Căn cứ nghị quyết đại hội Đảng bộ thị trấn lần thứ VIII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) Đến hết năm 2020 hoàn thành việc bê tông hóa các tuyến đường GTVĐ do UBND thị trấn quản lý; kết quả khảo sát theo đề nghị của cử tri các đơn vị chưa hoàn thành việc làm đường GTVĐ (15 TDP có danh sách kèm theo); và kinh nghiệm thực tế trong việc huy động đóng góp làm đường qua 02 giai đoạn I và II kể cả phần phát sinh (Đến hết năm 2015 trên UBND thị trấn đã tổ chức huy động đóng góp và triển khai thi công được 63 tuyến đường thuộc 27 TDP với chiều dài trên 11.025m).

- Thực biện công văn số 1359/UBND-KT ngày 19/10/2015 của UBND huyện Kbang “V/v báo cáo nhu cầu sử dụng vốn kiên cố hóa kênh mương GTNT và kế hoạch đầu tư nguồn tiền sử dụng đất giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn”. Sau khi xem xét xác định nhu cầu thực tế, khả năng huy động đóng góp của nhân dân, UBND thị trấn đã đăng ký với cấp trên để đăng ký danh mục đầu tư Nhà nước trong giai đoạn 2016-2020 phần kinh phí hỗ trợ làm đường GTVĐ từ UBND tỉnh theo đó đến năm 2020 hoàn thành thi công đường GTVĐ theo phân cấp trên địa bàn.

2. Mục đích, yêu cầu:

Nhằm từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông, tạo tiền đề cho phát triển các ngành dịch vụ, thương mại tăng thu nhập cho người dân vùng ven đô, hoàn thành tiêu chí xây dựng đô thị loại IV mà nghị quyết đại hội Đảng bộ thị trấn khóa VIII đã đề ra.

Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại cho mọi người dân trên địa bàn thị trấn, tranh thủ sự hỗ trợ của ngân sách cấp trên và các nguồn hỗ trợ khác để giảm tối đa số tiền đóng góp làm đường GTVĐ của nhân dân.

- Phát huy nội lực, huy động mọi nguồn lực của toàn xã hội, thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”. Nhà nước hỗ trợ, nhân dân tự làm là chính.

Huy động nhân dân cùng nhà nước đầu tư xây dựng phát triển giao thông với khối lượng nhiều nhất, chất lượng đảm bảo, tiết kiệm kinh phí xây dựng, giá thành hợp lý.

- Thực hiện đúng quy chế dân chủ ở cơ sở đã ban hành, làm cho mọi người dân biết và thông suốt chủ trương của tỉnh, thị trấn về công tác bê tông hoá các tuyến đường giao thông ven đô, để mọi người dân nhận thức rõ nghĩa vụ, quyền lợi của mình với cộng đồng và xã hội tích cực tham gia đóng góp thực hiện có hiệu quả chương trình làm đường trong giai đoạn III.

- Việc huy động vốn của nhân dân để đầu tư xây dựng công trình, công tác thu chi, quản lý các khoản đóng góp phải tuân thủ theo đúng nghị định 24/1994/NĐ- CP ngày 16/4/1994 về việc “Ban hành quy chế tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của xã, thị trấn” và thông tư số 85/1999/TT- BTC ngày 07/07/1999 về “Hướng dẫn tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn”.

Qua khảo sát thực tế, đến thời điểm hiện tại trên địa bàn còn khoảng 51 tuyến với chiều dài 6.115m cần phải đầu tư thi công trong thời gian tới. Để đáp ứng nguyện vọng của nhân dân, UBND thị trấn xây dựng phương án huy động nhân dân đóng góp làm đường GTVĐ giai đoạn III (2016-2020) cụ thể như sau.

II. Khái quát đầu tư xây dựng đường GTVĐ trong giai đoạn III

1. Tổng số mét đường dự kiến xây dựng và tiến độ, thứ tự đầu tư:

- Tổng số mét đường thi công trong giai đoạn III: **6.115m** theo báo cáo tổng hợp của các tổ dân phố và thẩm định của Ban quản lý công trình thị trấn.

Lưu ý: Số mét đường có thể được điều chỉnh theo thực tế như: Không đưa vào phương án đối với các tuyến không có dân (*Trừ tuyến đường vào nhà văn hóa các TDP*) hoặc các tuyến không thuộc phân cấp quản lý hoặc các tuyến có chiều rộng đường **nhỏ hơn 3m**. Bổ sung với các tuyến đường đủ điều kiện thi công trong giai đoạn chưa được tổng hợp trong phương án này, **nhưng bảo đảm trong cả giai đoạn không vượt quá 6.500m**.

- *Lộ trình đầu tư:* (Đã đăng ký với cấp trên) năm 2016 thực hiện 01km; Năm 2017 thực hiện 01km; Năm 2018 thực hiện 01km; Năm 2019 thực hiện 01km; Năm 2020 thực hiện phần còn lại. (*Có thể thực hiện sớm hơn nếu điều kiện thuận lợi và được sự đồng thuận của đa số nhân dân*).

- *Thứ tự đầu tư theo tiêu chí sau:* Các tuyến có nền đường bảo đảm điều kiện xây dựng, không phát sinh kinh phí; số hộ hưởng lợi trực tiếp tại tuyến đường đông hơn; làm tốt việc giải phóng mặt bằng phục vụ thi công; TDP tích cực trong việc thu hồi nợ đóng góp làm đường GTVĐ của giai đoạn I và II, kể cả phần phát sinh; TDP còn nhiều tuyến chưa được thi công.... (*Có bảng dự kiến kèm theo*)

2. Tỷ lệ phân bổ đóng góp

Dự toán mặt đường bê tông rộng 3m x dày 20cm, không thép truyền lực: theo tính toán của phòng KT&HT huyện (*Tại thời điểm tháng 03/2016*) đã làm tròn số là **804.285.000đ/km** (*Tám trăm lẻ bốn triệu hai trăm tám lăm ngàn đồng*) (*Có bảng dự toán kèm theo*). Trong đó

+ UBND tỉnh hỗ trợ: 115 tấn xi măng và 100 triệu đồng/km đạt khoảng 38,85%

- + Kinh phí thu nợ giai đoạn trước (dự kiến) 100 triệu/km đạt khoảng 12,43%
- + Phần còn lại huy động đóng góp của nhân dân khoảng 48,72%

Lưu ý: Phương án này được điều chỉnh tính ở mức giá tối đa theo giá hiện hành (*tháng 3/2016*), hàng năm khi thực hiện giao trách nhiệm cho BQL, BGS công trình phối hợp với phòng KT&HT huyện và TDP có công trình, khảo sát thực tế tham mưu cho UBND thị trấn lập và đưa vào dự toán các nội dung, hạng mục phải thực hiện, loại bỏ các nội dung không cần thiết để giảm thiểu chi phí đóng góp của nhân dân.

Trên cơ sở tỷ lệ đóng góp được quy định trong phương án, từ năm 2017 giao UBND thị trấn trên cơ sở biến động **số mét đường cần xây dựng, đối tượng huy động, đơn giá dự toán xây dựng, mức hỗ trợ của Nhà nước, thu nợ đóng góp làm đường của giai đoạn trước, đầu tư làm nền đường...** có thể thay đổi theo thực tế từng năm (*tăng hoặc giảm*) xây dựng dự toán, thiết kế thống nhất với thường trực HĐND, thông báo định mức huy động để các TDP và nhân dân biết và thực hiện **trước ngày 15/01** hàng năm.

3. Phương pháp, số lần huy động:

3.1 Phương pháp: Huy động phần đóng góp của nhân dân theo số mét đường thực tế đầu tư hàng năm. (**Làm đến đâu huy động đến đó**). Hộ hưởng lợi trực tiếp, gián tiếp tính cho cả giai đoạn 2016-2020, kể cả hộ thu bổ sung, phát sinh.

3.2 Số lần huy động: Tối đa không quá 02 lần/năm.

4. Phương án thi công GTVĐ giai đoạn III từ năm 2016 -2020.

UBND thị trấn mua vật liệu, thuê máy móc thiết bị và tổ nhóm thợ tại địa bàn tổ chức thi công theo thiết kế kỹ thuật được cơ quan chức năng phê duyệt (*Không tính phần thuế nhân công để giảm chi phí đóng góp của nhân dân*).

5. Đối tượng huy động, miễn, giảm huy động đóng góp.

5.1 Đối tượng huy động:

- **Huy động chính thức:** Các hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu hoặc tạm trú từ 6 tháng trở lên, có nhà ở tại địa bàn các TDP trong năm hoặc giai đoạn 2016-2020, không thuộc các đối tượng miễn hoặc giảm được quy định ở mục 5.2 và 5.3 dưới đây. (**Tính theo danh sách lập bộ hàng năm**)

- **Huy động bổ sung:** Các cá nhân, hộ gia đình có nhà ở, đất ở tại địa bàn các TDP phát sinh trong giai đoạn huy động hoặc không thường xuyên có mặt tại địa bàn do đi làm ăn xa (**Phát sinh tại thời điểm nào thu theo thời điểm đó**).

5.2 Đối tượng miễn: Hộ nghèo theo điều tra hàng năm; Hộ gia đình thuộc đối tượng chính sách-xã hội mà neo đơn, không có thu nhập ổn định; Hộ không có khả năng lao động, hoặc hết tuổi lao động mà không có thành viên khác của hộ gia đình đang trong độ tuổi lao động cùng sinh sống trong hộ; Hộ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Trong trường hợp đối tượng được miễn là hộ có khả năng đóng góp, hoặc muốn được đóng góp thì giao tổ vận động thu của TDP tổ chức vận động đóng góp theo quy định.

5.3 Hộ được giảm một phần: Là trường hợp hộ gia đình xảy ra rủi ro do thiên tai, hỏa hoạn, khó khăn đột xuất do có người mắc bệnh hiểm nghèo ... trong thời gian triển khai phương án mà không thuộc các đối tượng được miễn nêu trên.

Lưu ý: Tất cả các hộ được miễn hoặc giảm một phần đều phải có đơn, được tổ dân phố tổ chức họp dân xét công khai, bảo đảm dân chủ, công bằng giữa các hộ (**TDP tổ**

chức hợp với đại diện chi bộ, ban CTMT, các chi hội đoàn thể, đại diện nhóm hộ không thuộc đối tượng miễn/giảm và các hộ thuộc đối tượng miễn/giảm thống nhất trước 31/12 hàng năm). Trên cơ sở đề nghị của TDP, giao Ban quản lý công trình có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với ban giám sát công trình thị trấn kiểm tra quy trình, thủ tục, đối tượng...(Có biên bản làm việc cụ thể) tham mưu trình UBND thị trấn quyết định.

6. Hình thức huy động: Bằng tiền mặt hoặc ngày công, vật liệu xây dựng, máy móc...được tính thành tiền tại thời điểm huy động (*TDP có biên bản họp thống nhất với các hộ gia đình có nhu cầu đóng góp không phải tiền mặt*).

7. Xử lý nợ đọng: UBND thị trấn thành lập BCD xử lý nợ do đ/c trưởng ban quản lý công trình GTVĐ làm trưởng ban (*Công chức QLĐT, công an, thị đội, tổ trưởng TDP liên quan...*) có biện pháp cụ thể xử lý đối với các hộ gia đình, cá nhân chậm thực hiện, chây ì theo danh sách lập của các TDP. (*Các biện pháp tuyên truyền kết hợp hành chính như: niêm yết tại bộ phận một cửa, thông báo nợ trên Đài truyền thanh, thu thông qua tiếp dân hoặc cưỡng chế thu hồi nợ theo quy định của pháp luật*).

8. Mức chênh lệch huy động: hộ hưởng lợi trực tiếp nộp cao hơn hộ hưởng lợi gián tiếp giao động trong khoảng 155 -> 160%. (**Tính cho cả giai đoạn 2016-2020**)

9. Thống nhất phương án huy động các năm tiếp theo: Sau khi phương án được nhân dân thống nhất và HĐND thị trấn thông qua đi vào thực hiện, từ năm 2017 trở đi trên cơ sở đơn giá thực tế do cơ quan chức năng thông báo, giao cho UBND thị trấn họp thống nhất với tổ trưởng các TDP để triển khai thực hiện theo lộ trình với các nội dung chính được thống nhất tại **mục II** phương án này.

III. Khái toán chi phí thực hiện năm 2016.

1. Xác định đối tượng huy động đến tháng 3/2016

Tổng số hộ trên địa bàn thị trấn theo thống nhất lập bộ đến hết 21/3/2016 **chưa tính hộ bổ sung, phát sinh là: 3.678hộ**. Trong đó

1.1 Đối tượng miễn/giảm theo đề nghị của TDP là:

- Miễn 100% là **242 hộ**,
- Giảm 50% là 67 hộ = **33 hộ phải nộp**.

1.2 Số hộ đưa vào huy động (Chưa tính đối tượng bổ sung, phát sinh) là : **3.403 hộ**, trong đó hưởng lợi gián tiếp 3.244 hộ, **hưởng lợi trực tiếp 159 hộ**.

2. Kinh phí huy động thi công năm 2016:

2.1 Tổng số mét đường xây dựng là: 1.098m (*Một ngàn không trăm chín tám mét có danh sách kèm theo*)

2.2 Tổng chi phí làm đường (tạm tính): $1.098m \times 775.551đ = 851.554.998đ$, làm tròn số **851.600.000đ** (*Tám trăm năm một triệu, sáu trăm ngàn đồng*) = **(1)+(2)+(3)** (*Chưa tính phần hỗ trợ công tác thu*).

- **Kinh phí tỉnh hỗ trợ: 332.035.200đ (1)**

+115 tấn xi măng/Km x 1,098km x 1.760đ/kg = 222.235.200đ

+Tiền mặt 100.000.000đ/km x 1,098km = 109.800.000đ

- **Kinh phí từ nguồn thu nợ GTVĐ 100.000.000đ/km: = 109.800.000đ (2)**

- **Kinh phí trực tiếp huy động nhân dân là: 417.960.000đ** (*Bốn trăm mười bảy triệu, chín trăm sáu mươi ngàn đồng*) trong đó:

- + Chi phí trực tiếp công trình: 409.764.800đ (3)
- + Hỗ trợ công tác thu 2%: 8.195.200đ (đã làm tròn số)

* **Năm 2016 các TDP hợp xin ý kiến nhân dân về mức thu**, UBND thị trấn đã họp với các tổ trưởng TDP thống nhất mức thu như sau:

- > **Hộ hưởng lợi trực tiếp**: 159 hộ x 165.000đ/hộ = 26.235.000đ
- > **Hộ hưởng lợi gián tiếp**: 3.244 hộ x 120.000đ/hộ = 389.280.000đ

Như vậy nếu huy động 100% theo mức trên được **415.515.000đ/417.960.000đ huy thu huy động so với dự toán phần đóng góp của nhân dân là 2.445.000đ** (Hai triệu bốn trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

* **Hướng xử lý huy thu huy động 2016**: Sử dụng từ nguồn thu bổ sung, phát sinh trong năm 2016 để giải quyết nếu thiếu xây dựng dự toán huy động bổ sung trong năm 2017 (Trong đó phải tính cả tỷ lệ chênh lệch giữa hộ hưởng lợi trực tiếp/gián tiếp từ 137,5% theo mức thu trên lên 155->160% cho phù hợp với tỷ lệ huy động làm đường GTVD các giai đoạn trước đây).

III. Một số biện pháp thực hiện:

1. Biện pháp kỹ thuật :

UBND thị trấn đề nghị phòng Kinh tế hạ tầng, phối hợp giúp đỡ khảo sát thiết kế kỹ thuật, lập dự toán công trình, hướng dẫn nghiệp vụ giám sát kỹ thuật theo thiết kế từng tuyến đường, phối hợp kiểm tra chất lượng trước khi nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng.

Ban quản lý công trình, phối hợp TDP tổ chức vận động trực tiếp với các hộ dân nằm trên các tuyến đường còn thiếu về chiều rộng (< 3m) hiến đất có biên bản cụ thể và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đất đai trước khi đầu tư (**Hoàn thành trong năm 2016**).

2. Biện pháp về vốn.

- UBND thị trấn làm việc với cấp trên để đăng ký nguồn vốn hỗ trợ theo lộ trình thi công hàng năm và vận động các doanh nghiệp trên địa bàn hỗ trợ khi điều kiện cho phép (Nếu có). Thu đối với các đối tượng bổ sung thông qua giao dịch tại UBND thị trấn.

- Tổ thu ở tổ dân phố thu tiền đóng góp các đối tượng thuộc hộ gia đình, cá nhân thuộc địa bàn quản lý kể cả đối tượng bổ sung.

- Thu tối đa không quá 2 lần trong năm, mức thu được chia theo mức quy định đóng góp. (*Đề nghị cán bộ, Đảng viên thực hiện trước để làm gương cho quần chúng nhân dân làm theo*).

- Cán bộ thu phát hành phiếu thu trực tiếp cho hộ dân theo quy định, đối với tổ thu tại TDP phải thực hiện song song với việc ghi vào sổ theo dõi các khoản đóng góp hộ gia đình.

- Thi công tuyến nào hộ hưởng lợi trực tiếp trên tuyến đó phải hoàn thành đóng góp 100% mới tổ chức thi công.

3. Biện pháp về lực lượng.

3.1. Ở thị trấn

3.1.1 Thành lập Ban quản lý công trình thành phần gồm:

- Phó chủ tịch UBND phụ trách kinh tế
- Công chức QLĐT
- Trưởng ban
- Phó ban

- Công chức ĐCXD
- Công chức tài chính kế toán (02 đ/c)
- Công chức VPTK (Thủ quỹ)
- Tổ trưởng TDP có công trình
- thành viên
- thành viên
- thành viên
- thành viên.

*** Nhiệm vụ của ban quản lý công trình:**

- Tổ chức vận động tuyên truyền chủ trương, xây dựng đường giao thông ven đô, xây dựng kế hoạch vận động các doanh nghiệp và nhân dân tích cực đóng góp nguồn kinh phí để thực hiện.

Định kỳ hàng tháng rà soát đối chiếu số liệu thu nộp đóng góp làm đường GTVĐ, lập bộ, rà soát loại bộ hoặc bổ sung theo hàng năm bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời bảo đảm tiến độ thi công công trình. Sau khi nghiệm thu công trình, ban quản lý công trình phải quyết toán công trình kịp thời, đúng quy định. Tham mưu cho UBND thị trấn tổ chức công khai thu chi kinh phí làm đường cho nhân dân biết, đồng thời báo cáo cho UBND huyện biết; Tổ trưởng các TDP tổ chức họp dân, quán triệt báo cáo công khai thu chi tài chính làm đường GTVĐ đến toàn thể nhân dân tại địa bàn dân cư theo quy định.

- Tham mưu cho UBND thị trấn (Chủ đầu tư) khảo sát lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật dự toán đầu tư xây dựng theo phương án được nhân dân thống nhất, tổ chức thi công công trình theo đúng kỹ thuật, hồ sơ dự toán bảo đảm chất lượng, đúng tiến độ.

- Quản lý vật tư, tài sản, tiền vốn đầu tư công trình, tham mưu cho UBND quyết toán công trình đúng quy định, bàn giao tuyến cho TDP hưởng lợi có trách nhiệm quản lý sau khi hết thời gian bảo hành.

- Giải quyết những ý kiến thắc mắc, đơn thư khiếu nại của nhân dân theo thẩm quyền, các nội dung vượt quá thẩm quyền báo cáo chủ tịch UBND thị trấn để giải quyết.

3.1.2/ Thành lập ban giám sát công trình gồm các thành viên sau :

- Mời phó chủ tịch HĐND thị trấn
- Chủ tịch uỷ ban mặt trận tổ quốc thị trấn
- Đại diện Ban thanh tra nhân dân thị trấn
- Trưởng ban công tác mặt trận các TDP có công trình
- Làm trưởng ban
- Phó ban .
- thành viên.
- thành viên.

*** Nhiệm vụ ban giám sát công trình :**

- Giám sát công tác khảo sát, thiết kế kỹ thuật, chất lượng vật liệu, chất lượng và tiến độ thi công công trình; Công tác quản lý thu, chi nguồn vốn làm đường GTVĐ theo phương án nhất là vốn huy động của nhân dân (*Kể cả ở thị trấn và các TDP*), tham gia nghiệm thu, thanh quyết toán khi công trình hoàn thành. Kịp thời báo cáo UBND thị trấn, (*không tự ý giải quyết*) các vấn đề bất cập phức tạp thông qua quá trình giám sát của Ban.

3.2. Ở TDP: Thành lập tổ vận động đóng góp, quản lý, giám sát đầu tư công trình: Lấy tổ vận động thu đã được UBND thị trấn thành lập để tổ chức thực hiện nhiệm vụ sau:

- Tổ chức họp tổ dân phố phổ biến chủ trương đóng góp, kịp thời thu tiền nhân dân đóng góp để nộp lên UBND thị trấn đúng quy định .

- Tổ chức phân công giám sát vật tư và chất lượng công trình bảo đảm chất lượng, tiến độ, kỹ thuật.

- Báo cáo kịp thời những khó khăn, vướng mắc hoặc ý kiến nghị của nhân dân lên Ban quản lý công trình thị trấn để phối hợp giải quyết.

* **Lưu ý:** Trong quá trình thi công đơn vị hưởng lợi trực tiếp không phân công giám sát, dẫn đến chất lượng công trình không đảm bảo thì ban lãnh đạo đơn vị phải chịu trách nhiệm trước nhân dân về chất lượng công trình.

4. Tổ chức thực hiện :

- Phương án xây dựng đường giao thông ven đô giai đoạn III được thống nhất trong thường trực UBND và trình BTV Đảng uỷ ngày 04/01/2016; Hợp với các tổ trưởng tổ dân phố thống nhất quan điểm, chủ trương, biện pháp triển khai thực hiện ngày 05/01/2016; Báo cáo xin ý kiến đóng góp tại hội nghị lần thứ 11, khóa VIII Đảng bộ ngày 07/01/2016; Hoàn thiện gửi các Tổ trưởng TDP họp lấy ý kiến nhân dân trong khoảng thời gian từ ngày 08/01 đến ngày 17/03/2016; họp xin ý kiến các TDP lần cuối tại hội nghị sơ kết công tác quý I/2016 vào ngày 23/3/2016 và trình HĐND kỳ họp bất thường ngày 25/3/2016.

- UBND thị trấn thành lập Ban quản lý, Ban giám sát công trình thị trấn và kiện toàn tổ vận động đóng góp xây dựng ở tổ dân phố (Nếu có) và triển khai thực hiện phương án theo quy định của pháp luật.

V. Kết luận và đề nghị :

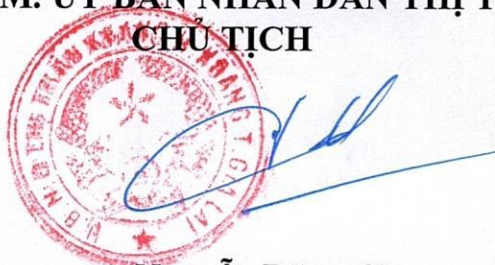
Xây dựng và thực hiện thành công phương án này là hành động thiết thực, biểu thị tinh thần đoàn kết, sáng tạo của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn trong việc trung tâm thực hiện thành công nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ VIII của Đảng bộ nhiệm kỳ 2015-2020.

Đề nghị các cơ quan trong hệ thống chính trị từ thị trấn đến các TDP coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng của năm 2016 và giai đoạn 2016-2020; mỗi tổ chức và cá nhân thống nhất cao về nhận thức và hành động, gương mẫu tuyên truyền vận động nhân dân tích cực tham gia đóng góp để hoàn thành phương án làm đường GTVĐ tại địa bàn./.

Nơi nhận :

- TT UBND huyện (B/c),
- TT Đảng uỷ, HĐND thị trấn (B/c);
- TTUBND thị trấn(T/hiện);
- TT Mặt trận và các đoàn thể (P/hợp)
- Công chức QLĐT, kế toán thị trấn;
- 21 tổ dân phố;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đăng Chung